

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NÚI THÀNH  
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 24/2019/HS-ST  
Ngày 29/5/2019.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Nho Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Dương Minh Ngọc

- Bà Phan Thị Thanh Dung

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Mùi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành. Toà án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Huỳnh Thanh T, sinh ngày: 15/5/1992; Nơi cư trú: khóm 3, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc L. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Nhân viên tổng đài Vinaphone. Trình độ văn hoá: 12/12. Con ông: Phan Thanh T và bà Huỳnh Kim Ph. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền sự: Không

Tiền án: Bản án số 128/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân quận 10, thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt Phan Huỳnh Thanh T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày 24/8/2017 về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21 tháng 12 năm 2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Ông Nguyễn Thành Nh, sinh năm: 1972, trú tại: thôn Long B, xã Tam Ngh, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/12/2018, Phan Huỳnh Thanh T điều khiển xe máy nhãn hiệu SH 150i màu đen BKS 59C2-693.32 đến tại nhà nghỉ Thành Tiến tại thôn Long B, xã Tam Ngh, huyện Núi Th, tỉnh Quảng Nam do ông Nguyễn Thành Nh (sinh năm 1972, trú tại thôn Long B, xã Tam Ngh, huyện Núi Th, tỉnh Quảng Nam) để thuê phòng nghỉ qua đêm.

Sau khi thuê phòng, Tân ra quầy lễ tân mượn ông Nh cuộn băng keo để dán thùng hàng. Sau khi dán thùng hàng, T tiếp tục hỏi ông Nh về việc nhà nghỉ có bán mì không thì được ông Nh trả lời không có. Lúc này, ông Nh đi ra đằng trước sân của nhà nghỉ để quét dọn còn T quay về phòng của mình. Khi đi ngang phòng ngủ của ông Nh gần quầy lễ tân, nhìn thấy cửa phòng mở, trong phòng không có người, T đi vào trong phòng lén lút lấy trộm số tiền 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi ngàn đồng) trong hộc bàn và số tiền 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm ngàn đồng) trong túi quần dài ông Nh treo trên giá treo đồ rồi đi về phòng của mình. Sau khi kiểm tra số tiền lấy trộm được, sợ bị phát hiện, T dọn đồ, lấy xe đi khỏi nhà nghỉ.

Đến ngày 21/12/2018, Phan Huỳnh Thanh T đi vào khu vực sân bay Chu lai, Quảng Nam tiễn bạn đi thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện bắt giữ.

Ngày 26/12/2018, tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Tân tại địa chỉ số nhà 45, đường mẹ Hiền, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành đã thu giữ một số đồ vật, giấy tờ có liên quan.

**\* Vật chứng:**

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i màu sơn đen, BKS 59C2-693.32, số khung 2504GY008772, số máy KF 25E0008812.
- 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Đỗ Thanh Tùng.
- 01 giấy đăng ký xe mô tô số 039428, BKS 59C2-69332 của Đỗ Thanh Tùng.
- 01 laptop nhãn hiệu Lenovo, màu đen, bị vỡ màn hình.
- 01 giấy phép lái xe số 932292 mang tên Nguyễn Văn Thịnh.
- Số tiền 3.600.000 đồng (đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành chuyển vào tài khoản tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Núi Thành, Quảng Nam ).

Qua đấu tranh, T khai nhận chiếc xe máy nhãn hiệu SH 150i màu đen BKS 52C-693.32 là do T lấy trộm của ông Đỗ Thanh T (sinh năm 1983, trú quận 7, thành phố Hồ Chí Minh) tại một khách sạn trên địa bàn huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh vào khoảng đầu năm 2018. Đối với giấy phép lái xe số 932292 mang tên Nguyễn Văn Thịnh, T khai nhận nhặt được trên đường đi làm tại thành phố Đà Nẵng.

**\* Về dân sự:** T và gia đình đã bồi thường số tiền 2.250.000 đồng cho ông Nguyễn Thành Nh. Ông Nh đã nhận đủ, không yêu cầu, khiếu nại gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam quyết định truy tố bị cáo Phan Huỳnh Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Phan Huỳnh Thanh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phan Huỳnh Thanh T từ 06 đến 12 tháng tù; Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt 09 tháng tù tại bản án số 128/2017/HS-ST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân quận 10, thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo Phan Huỳnh Thanh T phải chấp hành hình phạt là 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 21/12/2018 và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 03 tháng 19 ngày (từ ngày 08/5/2017 đến ngày 24/8/2017 của bản án số 128/2017/HS-ST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân quận 10, thành phố Hồ Chí Minh); Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trả lại cho bị cáo 01 laptop nhãn hiệu Lenovo, màu đen, bị vỡ màn hình (vật chứng này hiện đang tạm giữ tại cơ quan thi hành án huyện Núi Thành); Trả lại cho bị cáo số tiền 3.600.000 đồng (đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành chuyển vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Núi Thành, Quảng Nam, theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19/3/2019).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 ngày 20/12/2018, sau khi thuê phòng tại nhà nghỉ Thành Tiến ở thôn Long Bình, Tam Nghĩa, Núi Thành, Quảng Nam, Phan Huỳnh Thanh T đã vào phòng ngủ của ông Nguyễn Thành Nhơn, lén lút lấy trộm của ông Nh số tiền 2.250.000 đồng rồi bỏ đi. Đến ngày 21/12/2018 thì bị cáo bị bắt tại khu vực sân bay Chu lai, Quảng Nam

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo Phan Huỳnh Thanh T phù hợp với lời khai của bị hại cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận công khai tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Huỳnh Thanh T phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành là có căn cứ, đúng pháp luật.

4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra thì thấy: tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm một cách bất hợp pháp đều bị pháp luật nghiêm trị. Bị cáo có đủ năng lực hành vi để nhận biết điều đó nhưng do lười nhác lao động và muốn có tiền tiêu xài mà không cần bỏ sức lao động nên đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Nguyễn Thành Nh. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận 10, thành phố Hồ Chí Minh kết án 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày 24/8/2017 về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 128/2017/HSST ngày 24/8/2017 chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản trong thời gian thử thách nên bị cáo phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 03 tháng 19 ngày (từ ngày 08/5/2017 đến ngày 24/8/2017) của bản án số 128/2017/HS-ST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân quận 10, thành phố Hồ Chí Minh và Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 để tổng hợp với hình phạt của bản án này.

Hành vi của bị cáo không những gây ảnh hưởng đến trật tự trị an mà còn xâm phạm đến tài sản của bị hại. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục đồng thời răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên xét bị cáo chưa có tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 2.250.000 đồng. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) laptop nhãn hiệu Lenovo, màu đen, bị vỡ màn hình và số tiền 3.600.000 đồng thuộc sở hữu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường số tiền 2.250.000 đồng cho ông Nguyễn Thành Nh. Ông Nh đã nhận đủ, không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với 01 giấy phép lái xe số 932292 mang tên Nguyễn Văn Th, T khai nhận nhặt được trên đường đi làm tại thành phố Đà Nẵng, cơ quan cảnh sát điều tra tách ra, tiếp tục điều tra, làm rõ là phù hợp; Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SH 150i màu đen BKS 59C2-693.32 bị cáo khai lấy của ông Đỗ Thanh T tại một khách sạn trên địa bàn huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành tách ra, chuyển thông tin và tang vật cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh và cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Chánh đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự số 237 ngày 15/5/2019 là phù hợp.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phan Huỳnh Thanh T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: bị cáo Phan Huỳnh Thanh T 06 (sáu) tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt 09 tháng tù tại bản án số 128/2017/HS-ST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo Phan Huỳnh Thanh T phải chấp hành hình phạt tù là 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 21 tháng 12 năm 2018 và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 03 tháng 19 ngày (từ ngày 08/5/2017 đến ngày 24/8/2017 của bản án số 128/2017/HS-ST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân quận 10, thành phố Hồ Chí Minh).

2/ Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Phan Huỳnh Thanh T 01 laptop nhãn hiệu Lenovo, màu đen, bị vỡ màn hình (có kèm theo dây sạc) (vật chứng này hiện đang tạm giữ tại cơ quan thi hành án huyện Núi Thành theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/4/2019).

Trả lại cho bị cáo số tiền 3.600.000 đồng (đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành chuyển vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Núi Thành, Quảng Nam). (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19/3/2019).

3/ Về án phí: Bị cáo Phan Huỳnh Thanh T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

5/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*sự.*

**Nơi nhận:**

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Nguyễn Nho Hoàng**

